TECHCOM CAPITAL

QUỸ ETF TECHCOM CAPITAL VNX50
FUETCC50
THÁNG 9, 2026



Quỹ ETF Techcom Capital VNX50 (FUETCC50) mang đến cơ hội đầu tư vào 50 doanh nghiệp niêm yết hàng đầu trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Với chi phí quản lý thấp, thanh khoản cao và danh mục minh bạch - đây là giải pháp tối ưu dành cho cả nhà đầu tư cá nhân và tổ chức để đa dạng hóa danh mục và tận dụng cơ hội tăng trưởng của nền kinh tế. Quỹ có mức rủi ro cao do biến động theo chỉ số VNX50 và tình hình kinh tế trong nước, quốc tế.

Thông tin quỹ

Ngày thành lập: 20/01/2025
Chỉ số tham chiếu: VNX50
Loại quỹ: Quỹ hoán đổi danh mục
Giá trị tài sản ròng (NAV): 96 tỷ đồng
Giá chứng chỉ quỹ (NAV/CCQ): 14,069 đồng
Số lượng CCQ lưu hành: 6.8 triệu CCQ
Ngân hàng giám sát: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)
Công ty kiểm toán: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
Số nhà đầu tư đang tham gia: 651

Phí và thuế

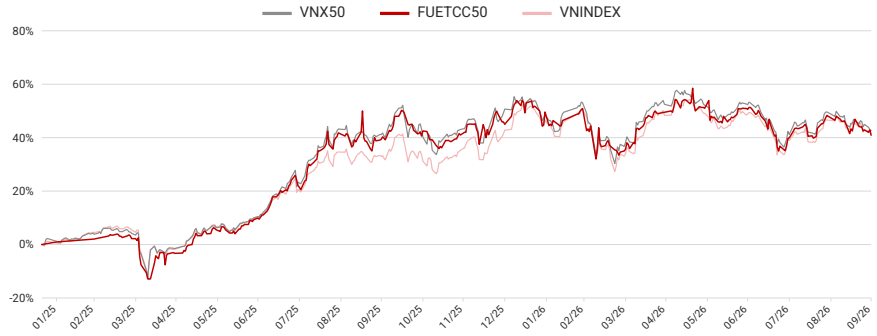
Giá dịch vụ quản lý quỹ: 0.50%/NAV/năm
Thuế bán CCQ: 0.1% GT Giao dịch

Thông tin liên hệ

Tầng 20, Tòa nhà Hội sở Techcombank,
Số 06 phố Quang Trung, Phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

- **Điện Thoại:** +84 24 39446368
- **Email:** info@techcomcapital.com.vn
- **Website:** techcomcapital.com.vn

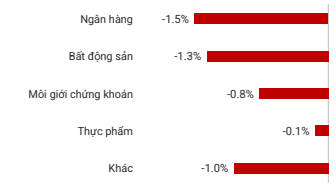
Hiệu quả đầu tư từ khi thành lập quỹ



Hiệu quả đầu tư theo tháng

	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Cả năm
2023													
2024													
2025	1.0	1.1	-0.5	-4.6	8.8	4.3	10.8	16.2	-1.4	-0.6	1.9	5.3	**48.8**
2026	-1.7	2.6	-9.5	10.2	0.0	0.5	-7.2	5.9	-4.8				**-5.4**

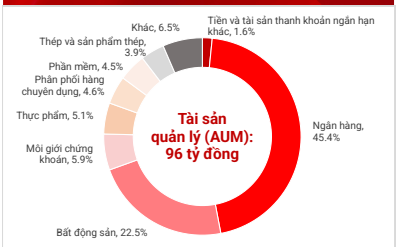
Tỷ suất theo ngành (%)



Hiệu quả đầu tư theo khung thời gian

Thời gian	% tăng trưởng NAV/CCQ	% thay đổi chỉ số tham chiếu	Chênh lệch
1 tháng	-4.8%	-4.7%	-0.1%
3 tháng	-6.5%	-6.4%	-0.1%
YTD	-5.4%	-5.4%	0.0%
1 năm	0.9%	1.0%	-0.1%
Từ khi thành lập	40.7%	42.6%	-1.9%

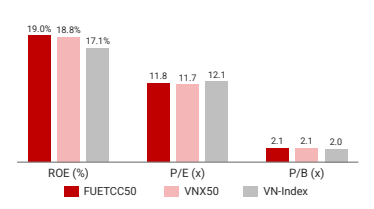
Tỷ trọng theo ngành



Top 5 tỷ trọng lớn

Tài sản	Ngành nghề	Tỷ trọng
VIC	Bất động sản	11.3%
VHM	Bất động sản	6.8%
STB	Ngân hàng	5.8%
VPB	Ngân hàng	5.5%
TCB	Ngân hàng	5.3%

Chỉ số định giá và sinh lời



Nhóm hệ số lợi nhuận và rủi ro

Thấp | Thấp đến Trung bình | Trung bình đến Cao | Cao

Chỉ số	FUETCC50	VNINDEX
Độ lệch chuẩn	21.6%	20.1%
Tracking Error	0.54%	

TECHCOM CAPITAL

QUỸ ETF TECHCOM CAPITAL VNX50
FUETCC50
THÁNG 9, 2026

Khái niệm

1) Độ lệch chuẩn: Là chỉ tiêu đo lường mức độ biến động giá chứng chỉ quỹ.
Những chứng chỉ quỹ có mức độ biến động lớn được xem là khoản đầu tư nhiều rủi ro nhưng cũng có thể sẽ mang lại lợi nhuận lớn. Do đó, những nhà đầu tư ưa mạo hiểm thường đầu tư vào những chứng chỉ quỹ có mức độ biến động cao.

2) Tracking Error - Mức sai lệch so với chỉ số tham chiếu thể hiện mức chênh lệch giữa lợi suất mà nhà đầu tư nhận được với mức sinh lời của chỉ số mà quỹ đang mô phỏng. Mức sai lệch càng nhỏ cho thấy quỹ càng bám sát chỉ số tham chiếu.

3) ROE (%): ROE là viết tắt của Return on Equity, là Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu. ROE cho biết hiệu quả sử dụng vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp, thể hiện qua việc một đồng vốn chủ sở hữu tạo ra được bao nhiêu đồng lợi nhuận sau thuế. Chỉ tiêu này càng cao càng tốt. Con số này sẽ thay đổi tùy theo ngành và tỷ lệ đòn bẩy tài chính (A/E) được doanh nghiệp sử dụng. Khi tìm kiếm cơ hội, Nhà đầu tư nên quan tâm đến các doanh nghiệp có ROE cao hơn mức trung bình ngành.

4) P/E: Là 1 chỉ tiêu định giá, chỉ tiêu này cho biết với một đồng Lợi nhuận ròng doanh nghiệp thu được (EPS), nhà đầu tư sẵn sàng bỏ ra bao nhiêu đồng cho Giá một cổ phiếu của doanh nghiệp. Cổ phiếu có P/E < 8-10 lần thường được xem là hợp lý nhưng với doanh nghiệp có EPS dự kiến tăng trưởng cao trong tương lai thì doanh nghiệp có thể được chấp nhận mức P/E cao hơn trung bình ngành.

5) P/B: Là 1 chỉ tiêu định giá, chỉ tiêu này cho biết với một đồng Giá trị sổ sách của doanh nghiệp, nhà đầu tư sẵn sàng bỏ ra bao nhiêu đồng cho Giá một cổ phiếu của doanh nghiệp. P/B < 1 lần cho thấy giá cổ phiếu đang giao dịch dưới giá trị sổ sách của doanh nghiệp, có thể được xem là hấp dẫn để đầu tư, nhưng nếu doanh nghiệp có triển vọng tăng trưởng tốt thì P/B có thể cao hơn trung bình ngành.

6) Mức độ biến động: thể hiện một cách tương đối bằng hình ảnh về mức độ không chắc chắn và biến đổi có thể xảy ra trong giá trị của Chứng chỉ Quỹ đầu tư. Nó phản ánh khả năng chứng chỉ quỹ đầu tư bị giảm giá trị hoặc tăng giá trị trong tương lai do các yếu tố khác nhau như biến động thị trường, tình hình tài chính các công ty đầu tư, chính trị, kinh tế... Danh mục đầu tư của Quỹ được đa dạng hóa giúp phân tán rủi ro và làm cho danh mục đầu tư trở nên ổn định hơn trong điều kiện thị trường biến đổi. Nhà đầu tư cần tham khảo kỹ thông tin về các quỹ đầu tư và cân nhắc khẩu vị rủi ro của mình để đưa ra quyết định đầu tư phù hợp.